

BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN
THÔNG
Số: 35/2003/QĐ-BBCVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH

**Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Chiến lược
Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin**

BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

*Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;
Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;*

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Viện trưởng Viện Chiến lược Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Viện Chiến lược Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin là đơn vị nghiên cứu thuộc Bộ Bưu chính, Viễn thông, thực hiện chức năng nghiên cứu những nội dung cập nhật; dự báo; định hướng phát triển; đánh giá tác động liên quan tới các vấn đề kinh tế, xã hội, khoa học, công nghệ, tổ chức, quản lý trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, điện tử, Internet, truyền dẫn phát sóng, tần số vô tuyến điện và cơ sở hạ tầng thông tin quốc gia (sau đây gọi chung là bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin); xây dựng và đề xuất với Bộ trưởng về các hoạt động triển khai thực hiện tầm nhìn, chiến lược, kế hoạch trung hạn và dài hạn, quy hoạch, cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án, mô hình, giải pháp về phát triển, ứng dụng trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

Điều 2: Viện Chiến lược Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Tổ chức nghiên cứu và xây dựng tầm nhìn, chiến lược quy hoạch, kế hoạch trung hạn và dài hạn, chính sách, đề án, dự án, mô hình, giải pháp về phát triển, ứng dụng bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin ở Việt Nam.
2. Tổ chức nghiên cứu, dự báo xu hướng phát triển của thế giới, khu vực và trong nước về bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.
3. Tổ chức nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, đánh giá tác động và tham gia sửa đổi, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.
4. Tổ chức nghiên cứu, tham gia xây dựng các tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.
5. Tổ chức hợp tác và thực hiện các dự án, chương trình hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực công tác của Viện và sự phân công của Bộ trưởng.
6. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước tiến hành nghiên cứu các nội dung về đổi mới và tăng cường năng lực nội sinh, về xây dựng xã hội thông tin và kinh tế tri thức; tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng, phổ biến, truyền bá kiến thức và đào tạo sau đại học (khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép) theo các lĩnh vực nghiên cứu của Viện.
7. Tổ chức hoặc tham gia tổ chức các hội nghị, hội thảo, chuyên đề nghiên cứu khoa học trong nước và quốc tế theo lĩnh vực nghiên cứu của Viện và phân cấp của Bộ trưởng.
8. Tổ chức nghiên cứu các đề xuất, thử nghiệm áp dụng tri thức và giải pháp công nghệ thông qua các mô hình thực tiễn để rút kinh nghiệm, hoàn thiện và nhân rộng.
9. Tổ chức dịch vụ tư vấn, chuyển giao tri thức và giải pháp công nghệ cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và cá nhân về quản lý, phát triển, ứng dụng bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.
10. Liên kết, hợp tác với các cơ sở nghiên cứu, đào tạo, sản xuất kinh doanh; các hội ngành nghề; các tổ chức, cá nhân trong những hoạt động liên quan đến chức